TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ L** **TỈNH L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 69/2024/QĐST-HNGĐ	*Tp. L, ngày 25 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 104/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1987. Nơi cư trú: khóm Trà Kha B, Phường 8, thành phố L, tỉnh L.

- Bị đơn: Ông **Quách Đại N**, sinh năm 1982. Nơi cư trú: khóm Trà Kha B, Phường 8, thành phố L, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thanh T với ông Quách Đại N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thanh T và ông Quách Đại N thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao cháu Quách Khã Ái, sinh ngày 19/5/2021 cho bà Nguyễn Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và chăm sóc (hiện tại cháu Ái đang

sống chung với bà T nên được giữ nguyên). Ông Quách Đại N không phải cấp dưỡng nuôi con do bà T không yêu cầu. Đối với em Quách Bảo Hân, sinh ngày 10/12/2003 đã trưởng thành, phát triển lành mạnh, không bị nhược điểm về thể chất, tinh thần, ông bà không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

Ông Tiêu Bình Đại có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thanh T và ông Quách Đại N thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2.4. Về nợ chung, nợ riêng: Bà Nguyễn Thanh T và ông Quách Đại N xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2.5. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thanh T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà Nguyễn Thanh T đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0002488 ngày 15/3/2024, được đối trừ, bà Nguyễn Thanh T được nhận lại 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh L

3/. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh L;
- VKSND Tp.L;
- THA Tp.L;
- Các đương sự ;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Công Bằng